

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, **Điều 84**, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 220/2022/HNST ngày 14 tháng 03 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu:* ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1993;

*Người bị yêu cầu:* bà Đặng Thị Phương A, sinh năm 1992;

Cùng địa chỉ: 91 L, phường P, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Thanh N và bà Đặng Thị Phương A thông nhất thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Thanh N và bà Đặng Thị Phương A hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội xét nên công nhận.

[2] - *Về quan hệ con chung:* ông Nguyễn Thanh N và bà Đặng Thị Phương A sống chung có 02 con chung là Nguyễn Đăng Đại N1, sinh ngày 08/01/2019 và Nguyễn Đăng Thiên K, sinh ngày 21/09/2021. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung Nguyễn Đăng Thiên K, sinh ngày 21/09/2021 cho bà Đặng Thị Phương A trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Nguyễn Đăng Đại N1, sinh ngày 08/01/2019 cho ông Nguyễn Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với bà A và ông N, do hai bên không yêu cầu.

[3] Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Nguyễn Thanh N và bà Đặng Thị Phương A phải nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* ông Nguyễn Thanh N và bà Đặng Thị Phương A thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân ông Nguyễn Thanh N và bà Đặng Thị Phương A (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 124, quyển số 01/2014 ngày 21/08/2014 do Ủy ban Nhân dân phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh cấp) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- *Về quan hệ con chung:* ông Nguyễn Thanh N và bà Đặng Thị Phương A sống chung có 02 con chung là Nguyễn Đăng Đại N1, sinh ngày 08/01/2019 và Nguyễn Đăng Thiên K, sinh ngày 21/09/2021. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung Nguyễn Đăng Thiên K, sinh ngày 21/09/2021 cho bà Đặng Thị Phương A trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Nguyễn Đăng Đại N1, sinh ngày 08/01/2019 cho ông Nguyễn Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với bà A và ông N, do hai bên không yêu cầu.

+ Bà A và ông N có quyền, nghĩa vụ, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con mà không ai được cản trở.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa giải quyết.

+ Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân (người thân thích), tổ chức (cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ) có thể xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung

- *Về quan hệ tài sản chung:* không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, ông Nguyễn Thanh N và bà Đặng Thị Phương A tự nguyện nộp, được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà ông N và bà A đã nộp theo biên lai thu số 0035153 ngày 14 tháng 03 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Các bên đương sự đã nộp đủ.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

### **3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**THẨM PHÁN**

**Trần Ngọc Mỹ**